

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG, NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ  
VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2021**

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2021	Bao gồm	
			Ngân sách thành phố	Ngân sách huyện
A	B	1=2+3	2	3
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>97.002.164</b>	<b>69.673.130</b>	<b>27.329.034</b>
	<i>Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo NQ 03</i>	<i>89.487.259</i>	<i>67.345.579</i>	<i>22.141.680</i>
A	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>92.720.489</b>	<b>65.426.755</b>	<b>27.293.734</b>
I	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>38.289.156</b>	<b>38.289.156</b>	
1	<b>Chi đầu tư cho các dự án</b>	<b>37.915.156</b>	<b>37.915.156</b>	
	<i>Trong đó:</i>			
-	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	11.000.000	11.000.000	
-	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	3.572.000	3.572.000	
2	<b>Chi đầu tư phát triển khác</b>	<b>374.000</b>	<b>374.000</b>	
II	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>47.925.000</b>	<b>21.167.105</b>	<b>26.757.895</b>
	<i>Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo NQ 03 (1)</i>	<i>40.410.095</i>	<i>18.839.554</i>	<i>21.570.541</i>
	<i>Trong đó:</i>			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	17.171.547	3.262.901	13.908.646
2	Chi khoa học và công nghệ	1.026.679	1.026.679	
III	<b>Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay</b>	<b>1.424.200</b>	<b>1.424.200</b>	
IV	<b>Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính</b>	<b>11.400</b>	<b>11.400</b>	
V	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>3.300.000</b>	<b>2.764.161</b>	<b>535.839</b>
VI	<b>Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (2)</b>	<b>2.273.730</b>	<b>1.770.733</b>	<b>502.997</b>
B	<b>CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU (3)</b>	<b>4.281.675</b>	<b>4.246.375</b>	<b>35.300</b>
1	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia từ nguồn BSCMT của NSTW			
2	Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác từ nguồn BSCMT của NSTW	4.281.675	4.246.375	35.300
C	<b>CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>0</b>		

Ghi chú: (1) Kinh phí ngân sách cấp thực hiện chi tăng thu nhập theo Nghị quyết 03 năm 2021 là 7.515 tỷ đồng ( Khối thành phố là 2.328 tỷ đồng; Khối Quận huyện là 5.187 tỷ đồng).

(2) Số kinh phí để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021 của khối Quận huyện trích theo quy định là 502,997 tỷ đồng được phân bổ để chi trả nhu cầu tăng lương từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng và thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND của khối Quận huyện và tổng hợp vào dự toán chi thường xuyên. Số kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương của khối Thành phố là 1.770,733 tỷ đồng.

(3) Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW